



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC11
Ban hành kèm theo Thông
tư số 66/2014/TT-BCA,
ngày 16/12/2014



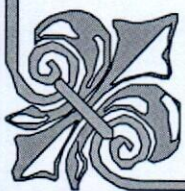
PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ
(Lưu hành nội bộ)

TÊN CƠ SỞ:⁽¹⁾ TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VŨ QUANG

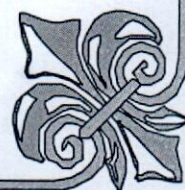
ĐỊA CHỈ: TDP5, THỊ TRẤN VŨ QUANG, HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH

ĐIỆN THOẠI:

CƠ QUAN QUẢN LÝ TRỰC TIẾP: UBND HUYỆN VŨ QUANG



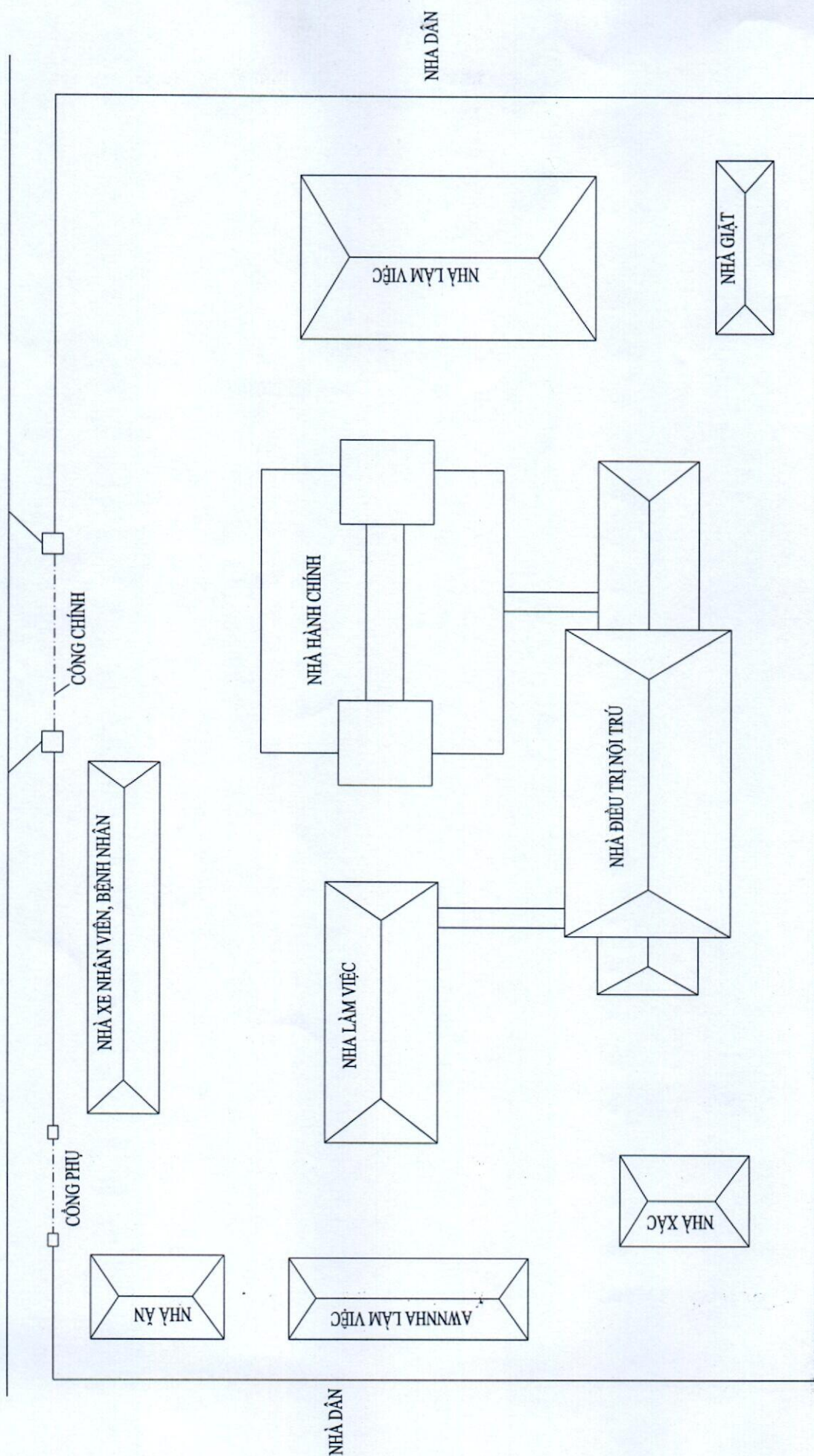
Vũ Quang, tháng 12 năm 2020



SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VŨ QUANG



ĐI CẦU HƯƠNG ĐẠI ← ĐƯỜNG HẢI THƯỢNG LẤN ÔNG → ĐI ĐƯỜNG MÒN HCM



ĐỒI NÚI

A. ĐẶC ĐIỂM CƠ SỞ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ:⁽³⁾

Trung tâm y tế huyện Vũ Quang đóng tại số TDP 5, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh, có vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc giáp: Đường Hải Thượng Lãn Ông
- Phía Nam giáp: Đồi núi
- Phía Đông giáp: Nhà dân
- Phía Tây giáp: Nhà dân

II. GIAO THÔNG PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:⁽⁴⁾

1. Giao thông bên trong:

- Cơ sở được xây dựng trên khu đất rộng 19.132,2m², gồm: 01 nhà hành chính 03 tầng, 02 nhà làm việc 03 tầng, 01 nhà xác, 01 nhà kiểm soát nhiễm khuẩn, 02 nhà 02 tầng là nơi ở của CBCNV, 01 nhà ăn cấp 4, 03 kho lưu trữ, 01 nhà điều trị nội trú và một số công trình phụ trợ khác, ga ra xe, xung quanh có hàng rào cao 1,5m, có 02 cổng vào cổng chính rộng trên 5m, sân đường nội bộ thông thoáng thuận tiện cho công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

2. Giao thông bên ngoài:

- Phía Bắc giáp đường Hải Thượng Lãn Ông thuận tiện cho xe chữa cháy hoạt động khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Cơ sở cách đội PCCC&CNCH khu vực Hồng Lĩnh - Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH Công an tỉnh khoảng 37km. Đi theo tuyến đường từ Đội PCCC&CNCH khu vực Hồng Lĩnh rẽ phải theo đường 3/2 ra Quốc lộ 8 đi thẳng khoảng 20Km đến thị trấn Đức Thọ → rẽ trái theo Quốc lộ 550 khoảng 15 km vào đường Phan Đình Phùng → đi thẳng khoảng 500m qua cầu Hương Đại rẽ trái → vào đường Hải Thượng Lãn Ông khoảng 1,5Km → rẽ phải vào cơ sở.

- Cơ sở cách đội PCCC&CNCH khu vực Hương Sơn – Công an huyện Hương Sơn khoảng 18km. Đi theo tuyến đường từ Đội PCCC&CNCH Hương Sơn rẽ trái theo Quốc lộ 8 khoảng 500m đến vòng xuyến rẽ trái theo đường mòn Hồ Chí Minh đi thẳng khoảng 16Km đến thị trấn Vũ Quang → rẽ trái trước cầu Hương Đại rẽ phải vào đường Hải Thượng Lãn Ông khoảng 1,5km → rẽ phải vào cơ sở.

Giao thông bên trong và bên ngoài thuận lợi cho xe chữa cháy đi lại, phục vụ cho công tác chữa cháy.

Chú ý: Tuyến đường từ đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực Hồng Lĩnh và đội PCCC&CNCH Hương Sơn tới cơ sở đi qua nhiều ngã ba ngã tư, giờ cao điểm các phương tiện tham gia giao thông đi lại nhiều nên lái xe cần chú ý an toàn.

III. NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY:⁽⁵⁾

TT	Nguồn nước	Trữ lượng (m ³)	Vị trí, khoảng cách nguồn nước	Những điểm cần lưu ý
I	Bên trong			
1	02 Bể nước ngầm	60m ³	Gần nhà điều trị nội trú	Xe, máy bơm CC hút được nước
2	06 Bể nước	30m ³	Phía trên mái	Dùng cho sinh hoạt

II	Bên ngoài			
1	Sông	Nhiều	Cách 100m	Xe, máy bơm CC không hút được nước

IV. TÍNH CHẤT, ĐẶC ĐIỂM NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ, ĐỘC: ⁽⁶⁾

Cơ sở được xây dựng trên khu đất rộng 19.132,2m², gồm: 01 nhà hành chính 03 tầng, 02 nhà làm việc 03 tầng, 01 nhà xác, 01 nhà kiểm soát nhiễm khuẩn, 02 nhà 02 tầng là nơi ở của CBCNV, 01 nhà ăn cấp 4, 03 kho lưu trữ, 01 nhà điều trị nội trú và một số công trình phụ trợ khác, ga ra xe, xung quanh có hàng rào cao 1,5m, có 02 cổng vào, cổng chính rộng trên 5m và một số hạng mục công trình phụ trợ khác.... được xây dựng trên khuôn viên rộng, thông thoáng.

- Các hạng mục công trình bao gồm nhà làm việc 03 tầng, nhà điều trị nội trú 03 tầng, nhà ở CBCNV 02 tầng được xây dựng kiên cố, có kết cấu bê tông cốt thép, giữa các phòng được xây bằng tường gạch nung, các cấu kiện chính là loại vật liệu thuộc nhóm không cháy và khó cháy thuộc bậc chịu lửa bậc I.

- Nhà kiểm soát nhiễm khuẩn, nhà ăn cấp 4, được xây dựng kiên cố, có kết cấu bê tông cốt thép, giữa các phòng được xây bằng tường gạch nung, các cấu kiện chính là loại vật liệu thuộc nhóm không cháy và khó cháy thuộc bậc chịu lửa bậc II.

- Gara để xe của CBCNV và dành cho khách hàng được kết cấu khung thép mái tôn có bậc chịu lửa bậc IV.

2. Tính chất hoạt động của công trình:

- Trung tâm y tế huyện Vũ Quang là nơi cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật....

- Thời gian hoạt động hầu hết các ngày trong tuần (trừ các ngày lễ, tết),...

3. Tính chất nguy hiểm cháy, nổ, độc:

Trong cơ sở luôn tồn tại một lượng lớn các chất dễ cháy:

* Chất cháy chủ yếu tại phòng làm việc, phòng khám chữa bệnh, kho là bàn ghế bằng gỗ, nhựa, tài liệu giấy tờ, đồ dùng sinh hoạt, thiết bị y tế (quần áo, chăn màn, chiếu...), dây dẫn điện, thiết bị tiêu thụ điện, nhựa tổng hợp PVC; khí dầu mỏ hóa lỏng (Gas), cồn, lương thực, thực phẩm...

Tính chất nguy hiểm cháy của gỗ như sau:

- Trong giai đoạn nhiệt độ từ 110 - 130°C, quá trình phân huỷ gỗ diễn ra chậm tạo ra các hơi và chất khí, các sản phẩm này chủ yếu là các chất dễ bốc hơi thoát ra nhiều. Hơn nữa gỗ có thể cháy thành ngọn lửa, nhiệt bức xạ sẽ nung nóng bề mặt gỗ tới nhiệt độ 290 - 300°C, ở trạng thái này hiệu suất phân huỷ gỗ cho sản phẩm khi đạt giá trị tối đa và ngọn lửa có chiều cao lớn nhất.

- Tốc độ cháy lan theo bề mặt của gỗ là: 0,5 - 0,56 m/phút, tốc độ cháy lan theo chiều sâu của gỗ là: 0,2 - 0,5 m/phút. Sản phẩm cháy của gỗ thường là CO, CO₂ và khoảng 10 - 20% khối lượng than gỗ dẫn tới quá trình cháy gỗ sẽ lâu, âm i gây nhiều khó khăn cho việc tổ chức cứu chữa khi xảy ra cháy các sản phẩm gỗ.

Đặc trưng cháy của nhựa PVC: Tồn tại ở hai dạng là huyền phù và nhũ tương, không độc hại, nó chỉ độc bởi phụ gia. Nhựa thường sử dụng thêm các chất

hóa dẻo tạo cho PVC này có tính mềm dẻo cao hơn, dai và dễ gia công hơn, nhưng tính nguy hiểm cháy nổ cũng cao hơn. Tỷ trọng khoảng 1,25 đến 1,46 kg/cm³, chìm trong nước. Khi cháy tạo sản phẩm cháy độc hại, trên bề mặt cháy có lớp chất lỏng rất khó cho chất chữa cháy thấm thấu.

- Các sản phẩm chủ yếu từ nhựa trong cơ sở dưới các dạng như : bàn ghế nhựa, xô chậu, các đường ống kỹ thuật, hệ thống dây dẫn điện, máy vi tính, đồ điện tử...

- + Nhựa tổng hợp là những chất polyme được điều chế bằng các phản ứng trùng hợp. Dưới tác dụng của nhiệt độ cao trong đám cháy polymer sẽ bị cháy và phát sinh ra nhiều loại khói và khí khác nhau.

- + Sản phẩm của các polyme có nhiều khí độc như : CO, CL₂, HCL, andehit (- CHO).

- + Ngoài ra thì khả năng cháy của các loại nhựa còn phụ thuộc vào các chất phụ gia trong thành phần nhựa (chất độn). Nếu chất độn này là chất dễ cháy thì nó sẽ làm tăng tính chất cháy của nhựa và ngược lại. Vì sản phẩm cháy của nhựa có nhiều tính chất độc hại nên khi xảy ra cháy sẽ gây rất nhiều khó khăn, nguy hiểm cho sự thoát nạn cũng như công tác tổ chức cứu chữa của đám cháy.

- + Các sản phẩm từ cao su.

Cao su tồn tại trong tòa nhà từ các loại vật dụng khác nhau như: lốp ô tô, xe máy, ghế đệm... Cao su là loại hợp chất cao phân tử của hydrocacbon không no, chủ yếu là isopen. Ở 1200C, nó bị mềm ra và ở 2500C nó bị nhiệt phân hủy tạo thành các khí độc và các sản phẩm lỏng. Cũng như khi cháy các chất cháy là nhựa tổng hợp và các chế phẩm từ Polime, cháy cao su tạo ra các sản phẩm cháy ở dạng lỏng có đặc tính linh hoạt và mang nhiệt độ cao.

Nhiệt độ của ngọn lửa: 1247 0C, vận tốc cháy cao su đạt từ 0,6-1m/phút. Sản phẩm cháy thoát ra sẽ có CO₂. Nếu nồng độ CO₂ đạt đến 4,5% có thể làm ngạt và chết người, nếu sản phẩm cháy thoát ra không hoàn toàn khi cháy trong thành phần có khí CO và khí CO₂ đạt tới nồng độ 0,4% sẽ gây chết người.

Nếu cháy xảy ra, ngọn lửa sẽ nhanh chóng bắt cháy vào các đồ vật lân cận, các vật liệu dễ cháy lan ra khắp phòng. Các rào che chắn ở cửa sổ là chất dễ cháy. Nếu vận tốc cháy theo phương ngang của chất cháy trong phòng là 0,6-1m/phút. Ngọn lửa theo các lối đi, hành lang, cửa sổ, cầu thang lên các tầng phía trên hoặc các tầng phía dưới và theo hiện tượng bức xạ nhiệt. Sự trao đổi khí thuận lợi là điều kiện thuận lợi để đảm bảo cháy phát triển lên cao.

* Chất cháy là vải:

Vải được cấu thành từ các sợi tổng hợp, đây là chất dễ cháy, ở nhiệt độ 100°C, vải đã bắt đầu bị phân hủy, các thông số cháy nổ của vải như sau:

- Nhiệt độ tự bốc cháy là: 460°C.
- Nhiệt độ bắt cháy là: 235°C.
- Vận tốc cháy lan theo bề mặt: 0,6 m/ph.
- Vận tốc cháy lan theo chiều sâu: 4-6 m/ph.
- Vận tốc cháy theo khối lượng: 0,36 kg/m²ph.

- Nhiệt độ cháy của vải: 650-1000°C.
- Nhiệt lượng cháy của vải: 4150 Kcal/kg.

Vải khi cháy sinh ra lượng khói, khí độc lớn, thành phần của sản phẩm cháy chủ yếu là CO₂, H₂O và HCl.

- Chất cháy là Gas (Khí dầu mỏ hóa lỏng):

Ở nhiệt độ lớn hơn 0°C trong môi trường không khí bình thường với áp suất bằng áp suất khí quyển, LPG bị biến đổi từ thể lỏng thành thể hơi theo tỷ lệ thể tích 1 lít LPG thể lỏng thành khoảng 250 lít thể hơi.

Vận tốc bay hơi của LPG rất nhanh, dễ dàng khuếch tán, hòa trộn với không khí thành hỗn hợp cháy nổ.

Trọng lượng LPG nhẹ hơn so với nước là: Butanne từ 0,55-0,58 lần, Propane từ 0,5-0,53 lần. Ở thể hơi (Gas) trong môi trường không khí với áp suất bằng áp suất khí quyển, Gas nặng hơn so với không khí: Butanne: 2,07 lần, Propane: 1,55 lần. Do đó hơi LPG thoát ra ngoài sẽ bay là là trên mặt đất, tích tụ ở những nơi kín gió, những nơi trũng, những hang hốc của kho chứa, bếp...

Màu sắc: LPG ở trạng thái nguyên chất không có màu và không có mùi, tuy nhiên dễ phát hiện bằng khứu giác khi bị rò rỉ. Do LPG được pha trộn thêm chất tạo mùi Mercaptan với tỷ lệ nhất định để có mùi đặc trưng.

PLG gây bỏng nặng trên da khi tiếp xúc trực tiếp, nhất là với dòng LPG rò rỉ trực tiếp vào da nếu không có trang bị bảo hộ lao động.

Nhiệt độ của LPG khi cháy rất cao từ 1900°C-1950°C, có khả năng đốt cháy và nung nóng chảy hầu hết các chất.

LPG là loại nhiên liệu dễ cháy khi kết hợp với không khí tạo thành hỗn hợp cháy nổ. Đạt tới giới hạn nồng độ cháy, dưới tác dụng của nguồn nhiệt hoặc ngọn lửa trần sẽ bắt cháy làm phá hủy thiết bị, cơ sở vật chất, công trình.

- Khi xảy ra cháy sẽ tỏa ra sản phẩm cháy độc hại, nhất là cháy nhựa PVC, đám cháy nhiều khói, nhiệt độ đám cháy tăng nhanh khó khăn cho công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Trong đám cháy có thể nhiều người mắc kẹt không tự thoát ra ngoài do ảnh hưởng của nhiệt độ, khói làm tầm nhìn hạn chế...

4. Nguồn nhiệt có khả năng gây cháy:

Nguồn nhiệt chủ yếu có thể gây cháy là sử dụng lửa trần, hút thuốc, đun nấu, thắp hương, đốt nến; nguồn nhiệt do tác dụng nhiệt của hệ thống điện (quá tải, ngắn mạch, điện trở chuyển tiếp, hồ quang điện...). Ngoài ra, có thể cháy do sét đánh, đốt phá hoại, khủng bố của các phần tử xấu và cháy lan từ ngoài vào.

5. Khả năng cháy lan:

Do chất cháy là thuộc nhóm chất dễ cháy được phân bố tại các phòng ...với số lượng lớn, tốc độ lan truyền ngọn lửa lớn, có thể cháy lan sang khu vực lân cận, qua lượng chất cháy bố trí trong kho, qua bức xạ nhiệt và đối lưu không khí, cháy tỏa ra nhiều khói và khí độc gây khó khăn cho việc triển khai đội hình chiến đấu hay di chuyển tài sản, nhất là chảy xảy ra vào ban đêm.

Ban đầu mới xuất hiện cháy, đám cháy tồn tại ở dạng cục bộ tại các phòng. Khi thời gian cháy tự do kéo dài sẽ gây cháy lan lên tầng trên hoặc xuống tầng dưới, cháy lan sang các phòng bên cạnh do bức xạ nhiệt, cháy lan theo đường ống kỹ thuật, hệ thống điện, phong màn... tạo thành đám cháy lớn.

Ngon lửa lan truyền theo bề mặt của chất cháy, hướng ngọn lửa lan truyền theo hướng bố trí, sắp xếp các chất cháy, dòng nguồn nhiệt đối lưu, bức xạ, tàn lửa của đám cháy, nguồn nhiệt theo hệ thống đường ống cấp thoát nước, hệ thống điều hòa không khí... Đây là những nguyên nhân làm đám cháy lan truyền nhanh trong ngôi nhà, đồng thời xuất hiện nhiều đám cháy mới tại các hạng mục công trình của cơ sở, hay các hạng mục công trình của cơ sở gần kề gây cháy lớn phức tạp.

Nếu không chế đám cháy không kịp thời, chữa cháy ban đầu ít hiệu quả, báo cháy chậm, lửa sẽ phát triển thành đám cháy lớn, thì thiệt hại về tài sản là rất lớn, gây nguy hiểm đến tính mạng của con người, cháy lan sang các khu vực khác và ảnh hưởng đến môi trường.

V. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG CHỮA CHÁY TẠI CHỖ: ⁽⁷⁾

1. Tổ chức lực lượng:

Tổng số CBCNV có 129 người. Đội PCCC&CNCH cơ sở gồm 20 người do đồng chí làm đội trưởng.

Số người được huấn luyện và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH: người.

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

- Chế độ thường trực:

+ Trong giờ làm việc hành chính: Toàn thể CBCNV;

+ Ngoài giờ hành chính: 16 người. Ngoài ra còn có một số nhân viên ở gần cơ quan khi có sự cố huy động để chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

VI. PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ: ⁽⁸⁾

Các loại bình chữa cháy và dụng cụ thô sơ :

STT	TÊN PHƯƠNG TIỆN	CHUNG LOẠI VÀ KÝ HIỆU	SỐ LƯỢNG	NƠI BỐ TRÍ, LẮP ĐẶT
1	Bình bột chữa cháy	MFZ4	54 bình	Hành lang, cầu thang
2	Bình khí chữa cháy	CO2-MT3	08 bình	Hành lang, cầu thang khu nhà Cận lâm sàng nhiều máy móc, thiết bị
3	Nội quy, tiêu lệnh, biển cấm lửa	NQTL	22 bộ	Hành lang, cầu thang
4	Xô chậu múc nước, chăn chiên	Xô, chậu	120	Phân bố đều trong cơ sở
5	Hệ thống cung cấp nước chữa cháy trong và ngoài nhà (lăng, vòi chữa cháy, máy bơm, trụ nước, họng nước)			Phân bố đều trong cơ sở

B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY

I. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất:

1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất: ⁽⁹⁾

1.1. Vị trí phát sinh, thời điểm xuất phát và nguyên nhân cháy:

Cháy xảy ra tại phòng làm việc của tầng 01 nhà làm việc 03 tầng. Thời điểm xuất phát cháy vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày X tháng Y năm Z. Nguyên nhân do chập điện gây cháy.

1.2. Thời gian cháy tự do, diện tích đám cháy, khả năng phát triển:

- Thời gian cháy tự do khoảng 10 phút.
- Diện tích đám cháy khi phát hiện khoảng 20m².
- Ban đầu đám cháy diễn ra cục bộ, nếu tổ chức chữa cháy không kịp thời đám cháy sẽ lan sang các phòng bên cạnh do bức xạ nhiệt, cháy lan theo bề mặt, hệ thống điện tạo thành đám cháy lớn.

1.3. Chất cháy chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng:

- Chất cháy chủ yếu là máy móc, giấy, bàn, ghế, tủ, giá bằng gỗ, thiết bị điện, chăn, màn (điều hòa, quạt điện, tủ lạnh...), nhựa PCV...
- Nhiệt độ trong đám cháy tăng nhanh; các loại sản phẩm cháy như khói, khí độc tỏa ra nhiều; nếu thời gian cháy tự do kéo dài sẽ gây sập đổ công trình gây khó khăn cho việc tiếp cận chữa cháy, cứu người, di chuyển tài sản, chống cháy lan.

1.4. Dự kiến số người bị nạn trong đám cháy: 08 đến 10 người mắc kẹt do hít phải khói, khí độc, sản phẩm cháy bị ngạt trong đám cháy. Một số người hoảng loạn chen lấn xô đẩy thoát ra ngoài hoặc trốn ở khu vực kín (gầm bàn, ghế, nhà vệ sinh...).

2. Tổ chức triển khai chữa cháy:⁽¹⁰⁾

2.1. Người phát hiện cháy đầu tiên có trách nhiệm: Nhanh chóng báo động cho mọi người xung quanh biết bằng cách hô to “Cháy, Cháy”, sử dụng kêng, còi hoặc các phương tiện khác thông báo cho mọi người biết để sử dụng các thiết bị, phương tiện tại chỗ để chữa cháy, cứu người.

2.2. Người trực có trách nhiệm: gọi điện thoại báo cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh theo số máy **114** hoặc máy trực ban **02393.888.296** hoặc Đội PCCC&CNCH Hồng Lĩnh theo số máy **02393.835.690** hoặc Đội PCCC&CNCH Hương Sơn theo số máy **02393875114**. Đồng thời, điện thoại báo cáo các lực lượng khác đến hỗ trợ.

2.3. Bố trí 01 đến 02 người trực điện, nước ngắt điện khu vực cháy hoặc yêu cầu Điện lực huyện Vũ Quang cắt điện khu vực cháy.

2.4. Chỉ huy chữa cháy là lãnh đạo đơn vị, Đội trưởng PCCC cơ sở hoặc người được ủy quyền, có trách nhiệm: Huy động tối đa lực lượng, phương tiện hiện có để tổ chức chữa cháy, cứu nạn, di chuyển tài sản, ngăn chặn cháy lan...

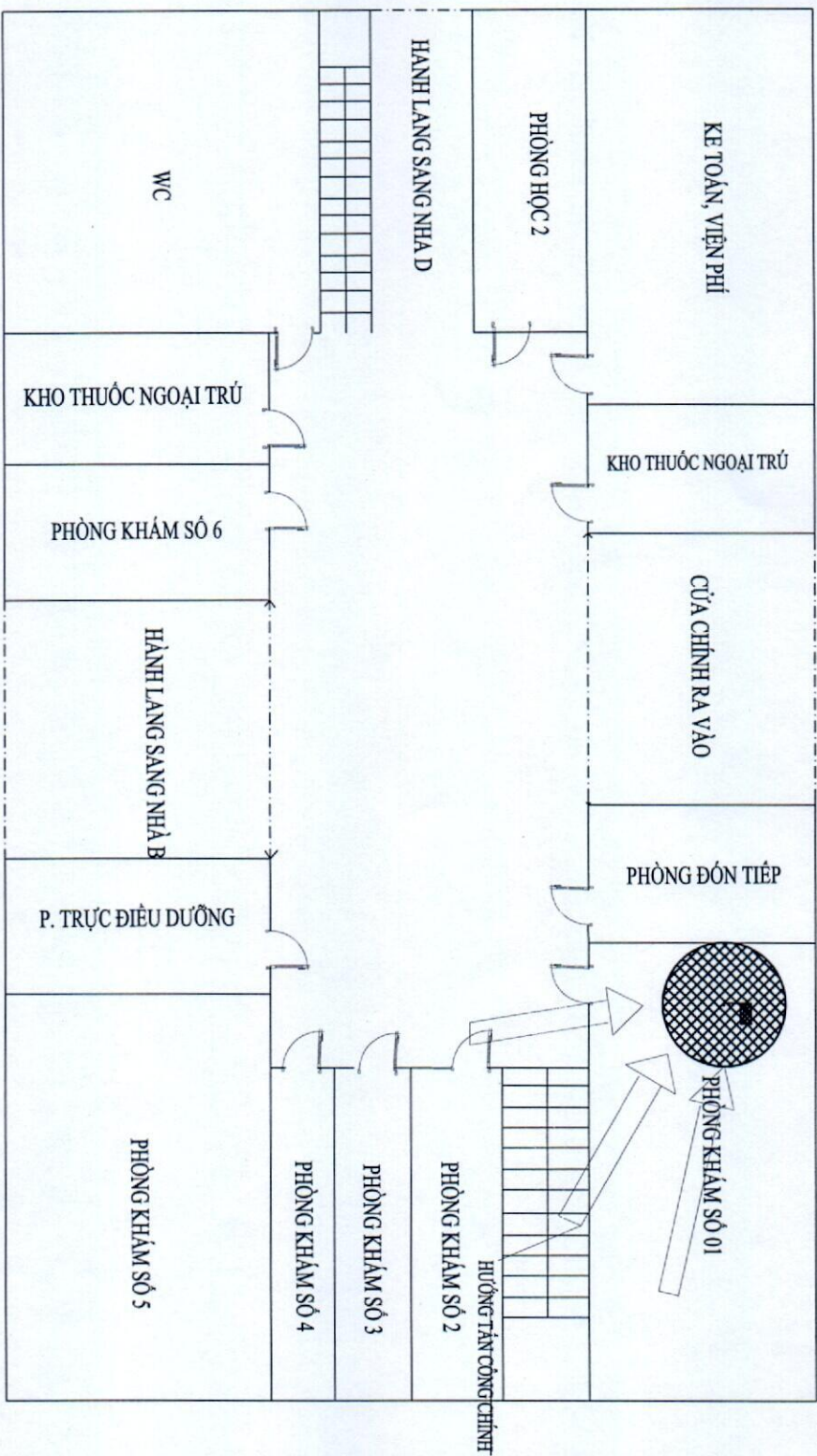
2.5. Trình sát đám cháy, cứu thương gồm 06 đến 10 người, có trách nhiệm:

- Trình sát nắm tình hình diễn biến đám cháy (cần chú ý vị trí cháy, khả năng lan truyền, khả năng gây nổ, số người bị nạn...). Trấn an tinh thần mọi người tránh hoảng loạn, hướng dẫn mọi người (đặc biệt chú ý các cháu nhỏ tuổi,...) thoát ra ngoài.

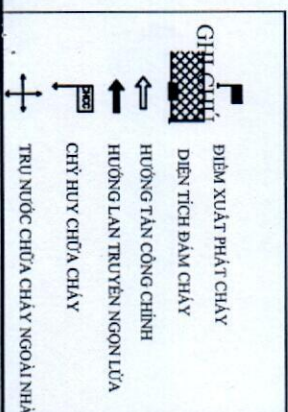
- Sử dụng các thiết bị an toàn tìm kiếm người bị nạn ở các tầng, các phòng; chú ý những nơi tối, khuất, đông đồ đạc và làm nhiệm vụ cứu thương.

2.6. Tổ làm công tác chữa cháy gồm 10 đến 15 người, có trách nhiệm: sử dụng bình bột, bình khí, hệ thống chữa cháy bằng nước và các dụng cụ thô sơ khác

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỂ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG CHÁY PHỨC TẠP NHẤT



MÙA HÈ MÙA ĐÔNG



để không chế và dập tắt đám cháy; di chuyển tài sản, thiết bị có nguy cơ đám cháy lan đến, ngăn chặn cháy lan, tạo điều kiện cho công tác chữa cháy và cứu người bị nạn.

2.7. Tổ bảo vệ và di chuyển tài sản gồm 05 đến 08 người, có trách nhiệm:

- Làm nhiệm vụ bảo vệ cơ quan, bảo vệ khu vực cháy, đảm bảo an ninh trật tự, di chuyển tài sản, phối hợp khám nghiệm hiện trường. Bảo vệ khu vực tập kết tài sản.

- Chốt chặn cửa ra vào không cho những người lạ mặt, người không có nhiệm vụ vào cơ sở và khu vực cháy, đề phòng tình hình lộn xộn trộm cắp tài sản và các hành vi phạm pháp khác.

- Tổ chức đón xe chữa cháy và các lực lượng tham gia hỗ trợ, hướng dẫn vị trí nguồn nước cho lực lượng Cảnh sát PCCC.

2.8. Quá trình chữa cháy phải đảm bảo các biện pháp an toàn, chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo, ánh sáng, thông tin liên lạc. Kết thúc vụ chữa cháy tổ chức họp rút kinh nghiệm, khắc phục hậu quả và báo cáo cấp trên theo quy định.

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy: ⁽¹¹⁾

4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy: ⁽¹²⁾

- Tiếp tục tổ chức cho lực lượng tại chỗ, huy động nhân dân xung quanh, tham gia cứu chữa, di chuyển tài sản, vật tư, thiết bị ra khu vực an toàn, ngăn chặn cháy lan...vv.

- Báo cáo đồng chí chỉ huy chữa cháy về tình hình, diễn biến của đám cháy (thời điểm phát sinh, hướng lan truyền chính, chất cháy chủ yếu; các khu vực có nguy hiểm về điện; số người bị nạn trong đám cháy, đường lối có thể vào cứu...), công tác tổ chức chữa cháy ban đầu; tổng số lực lượng, phương tiện tham gia, diện tích đám cháy đến tại thời điểm lực lượng chữa cháy có mặt.

- Chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy của lực lượng chuyên nghiệp. Đảm bảo các điều kiện chiếu sáng, hậu cần, nước uống...

- Tổ chức lực lượng bảo vệ khu vực cháy, bảo vệ hiện trường cháy, tham gia khám nghiệm hiện trường điều tra kết luận nguyên nhân vụ cháy và khắc phục hậu quả vụ cháy.

II. Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng: ⁽¹³⁾

1. Tình huống 1:

a) *Vị trí phát sinh, thời điểm xuất phát và nguyên nhân cháy:* Cháy xảy ra tại tầng 02 nhà điều trị nội trú. Thời điểm xảy ra cháy khoảng 22h30 phút. Nguyên nhân cháy do chập điện.

b) *Thời gian cháy tự do, diện tích đám cháy, khả năng phát triển:*

- Thời gian cháy tự do khoảng 10 phút.

- Diện tích đám cháy khi phát hiện khoảng 15m².

- Ban đầu đám cháy diễn ra cục bộ, nếu tổ chức chữa cháy không kịp thời đám cháy sẽ lan sang khu vực bên cạnh do bức xạ nhiệt, cháy lan theo đường ống kỹ thuật, hệ thống điện tạo thành đám cháy lớn.

c) *Chất cháy chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng:*

- Chất cháy chủ yếu là giấy, bàn, ghế, tủ, giá bằng gỗ, thiết bị điện, nhựa PCV, đồ dùng sinh hoạt (chăn màn, giường, nệm...), phong màn, quần áo, hàng hóa...

- Nhiệt độ trong đám cháy tăng nhanh; các loại sản phẩm cháy như khói, khí độc tỏa ra nhiều; nếu thời gian cháy tự do kéo dài sẽ gây sụp đổ công trình gây khó khăn cho việc tiếp cận chữa cháy, cứu người, di chuyển tài sản, chống cháy lan.

d) *Dự kiến số người bị nạn trong đám cháy:* 02 người mắc kẹt do hít phải khói, khí độc, sản phẩm cháy bị ngất trong đám cháy. Một số người hoảng loạn chen lấn xô đẩy thoát ra ngoài.

2. Tổ chức triển khai chữa cháy:

2.1. Người phát hiện cháy đầu tiên có trách nhiệm: Nhanh chóng báo động cho mọi người xung quanh biết bằng cách hô to “Cháy, Cháy”, sử dụng kêng, còi hoặc các phương tiện khác thông báo cho mọi người biết để sử dụng các thiết bị, phương tiện tại chỗ để chữa cháy, cứu người.

2.2. Người trực có trách nhiệm: gọi điện thoại báo cho Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh theo số máy **114** hoặc máy trực ban **02393.888.296** hoặc Đội PCCC&CNCH Hồng Lĩnh theo số máy **02393.835.690** hoặc Đội PCCC&CNCH Hương Sơn theo số máy **02393875114**. Đồng thời, điện thoại báo cáo các lực lượng khác đến hỗ trợ.

2.3. Bố trí 01 đến 02 người trực điện, nước ngắt điện khu vực cháy hoặc yêu cầu Điện lực huyện Vũ Quang cắt điện khu vực cháy.

2.4. Chỉ huy chữa cháy là lãnh đạo đơn vị, Đội trưởng PCCC cơ sở hoặc người được ủy quyền, có trách nhiệm: Huy động tối đa lực lượng, phương tiện hiện có để tổ chức chữa cháy, cứu nạn, di chuyển tài sản, ngăn chặn cháy lan...

2.5. Trình sát đám cháy, cứu thương gồm 06 đến 10 người, có trách nhiệm:

- Trình sát nắm tình hình diễn biến đám cháy (cần chú ý vị trí cháy, khả năng lan truyền, khả năng gây nổ, số người bị nạn...). Trấn an tinh thần mọi người tránh hoảng loạn, hướng dẫn mọi người (đặc biệt chú ý các cháu nhỏ tuổi,...) thoát ra ngoài.

- Sử dụng các thiết bị an toàn tìm kiếm người bị nạn ở các tầng, các phòng; chú ý những nơi tối, khuất, đông đồ đạc và làm nhiệm vụ cứu thương.

2.6. Tổ làm công tác chữa cháy gồm 10 đến 15 người, có trách nhiệm: sử dụng bình bột, bình khí, hệ thống chữa cháy bằng nước và các dụng cụ thô sơ khác để khống chế và dập tắt đám cháy; di chuyển tài sản, thiết bị có nguy cơ đám cháy lan đến, ngăn chặn cháy lan, tạo điều kiện cho công tác chữa cháy và cứu người bị nạn.

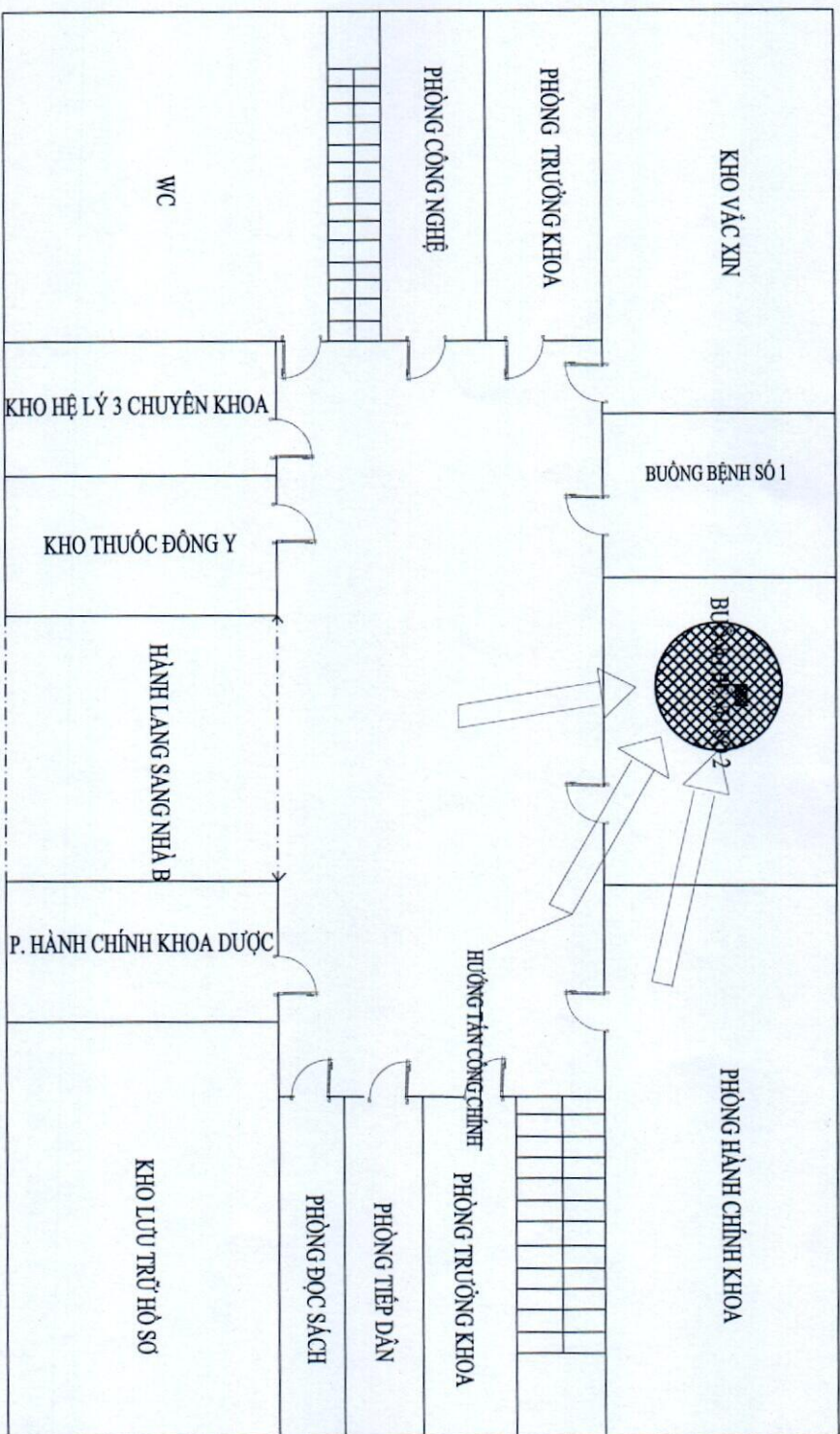
2.7. Tổ bảo vệ và di chuyển tài sản gồm 05 đến 08 người, có trách nhiệm:

- Làm nhiệm vụ bảo vệ cơ quan, bảo vệ khu vực cháy, đảm bảo an ninh trật tự, di chuyển tài sản, phối hợp khám nghiệm hiện trường. Bảo vệ khu vực tập kết tài sản.

- Chốt chặn cửa ra vào không cho những người lạ mặt, người không có nhiệm vụ vào cơ sở và khu vực cháy, đề phòng tình hình lộn xộn trộm cắp tài sản và các hành vi phạm pháp khác.

- Tổ chức đón xe chữa cháy và các lực lượng tham gia hỗ trợ, hướng dẫn vị trí nguồn nước cho lực lượng Cảnh sát PCCC.

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ĐỂ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG CHÁY ĐẶC TRƯNG TÌNH HUỐNG 1



MÙA HÈ MÙA ĐÔNG

ĐIỂM XUẤT PHÁT CHÁY

DIỆN TÍCH ĐÁM CHÁY

HƯỚNG TÀN CÔNG CHÍNH

HƯỚNG LAN TRUYỀN NGỌN LỬA

CHỖ HUY CHỮA CHÁY

TRỤ NƯỚC CHỮA CHÁY NGOÀI NHÀ

2.8. Quá trình chữa cháy phải đảm bảo các biện pháp an toàn, chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo, ánh sáng, thông tin liên lạc. Kết thúc vụ chữa cháy tổ chức họp rút kinh nghiệm, khắc phục hậu quả và báo cáo cấp trên theo quy định.

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy tình huống 1:

4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy:

- Tiếp tục tổ chức cho lực lượng tại chỗ, huy động mọi người, tham gia cứu chữa, di chuyển tài sản, vật tư, thiết bị ra khu vực an toàn, ngăn chặn cháy lan...vv.
- Báo cáo đồng chí chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp về tình hình, diễn biến của đám cháy (thời điểm phát sinh, hướng lan truyền chính, chất cháy chủ yếu; các khu vực có nguy hiểm về điện; số người bị nạn trong đám cháy, đường lối có thể vào cứu...), công tác tổ chức chữa cháy ban đầu; tổng số lực lượng, phương tiện tham gia, diện tích đám cháy đến tại thời điểm lực lượng chữa cháy có mặt.
- Chấp hành mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy của lực lượng chuyên nghiệp. Đảm bảo các điều kiện chiếu sáng, hậu cần, nước uống...
- Tổ chức lực lượng bảo vệ khu vực cháy, bảo vệ hiện trường cháy, tham gia khám nghiệm hiện trường điều tra kết luận nguyên nhân vụ cháy và khắc phục hậu quả vụ cháy.

C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽¹⁴⁾

[illegible]

D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY ⁽¹⁵⁾

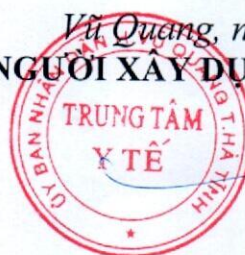
Ngày, tháng, năm	Nội dung, hình thức học tập, thực tập	Tình huống cháy	Lực lượng, phương tiện tham gia	Nhận xét, đánh giá kết quả
1	2	3	4	5

Hà Tĩnh, ngày 13/12/2020
NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN
TRƯỞNG PHÒNG CS PCCC&CNCH



Thượng tá Hoàng Trọng Thịnh

Vũ Quang, ngày 16/12/2020
NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN



Nguyễn Văn Lợi